Thứ Ba, Ngày 12 Tháng 12 Năm 2023

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

" Lưỡng lự "

▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Ba, thị trường tiếp tục đi ngang với thanh khoản thấp.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 2.13 điểm, tương ứng với 0.19%, đạt 1,127.63 điểm; HNX-Index tăng 0.34 điểm (+0.15%), đạt 231.71 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 13.98 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 646 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại tiếp tục bán ròng 308 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở FUEVFVND và MSN.

▶ BID (+1.21%), HPG (+1.64%) và FPT (+1.89%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào thị trường. Trái lại, MSN (-1.93%), VNM (-0.86%) và BCM (-1.08%) là ba mã đóng góp nhiều nhất vào sắc đỏ của thị trường.

▶ Công nghệ thông tin và Sản xuất hàng gia dụng là 2 nhóm ngành tăng điểm nhiều nhất trong phiên hôm nay với các mã tiêu biểu như sau: FPT và TNG.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: Bằng việc hình thành cây nến Doji nhỏ, thị trường tiếp tục duy trì trạng thái đi ngang với thanh khoản thấp cho thấy động lực tăng của VNINDEX chưa rõ ràng, cùng tâm lý dè dặt của phe mua. Về xu hướng, vẫn chưa có gì thay đổi so với các phiên trước. Thị trường cần vượt thoát hoàn toàn khỏi vùng 1130 mới có thể xác nhận sóng tăng tiếp. Ngưỡng hỗ trợ kháng cự tương ứng là 1080-1130.

VN Index



VN30 Index



HNX Index



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,128	0.2	2.4	9.3	15.0	1.6	4,535,646
VN30 Index	1,121	0.3	1.1	8.1	11.6	1.6	3,190,710
VN Midcap	1,721	0.1	5.1	30.5	18.4	1.6	857,128
VN Smallcap	1,373	0.3	5.9	26.0	31.6	1.1	240,565
HNX Index	232	0.1	2.2	10.1	22.8	1.2	289,741
UpCom	85	-0.2	-0.8	19.4	13.4	1.8	1,057,540

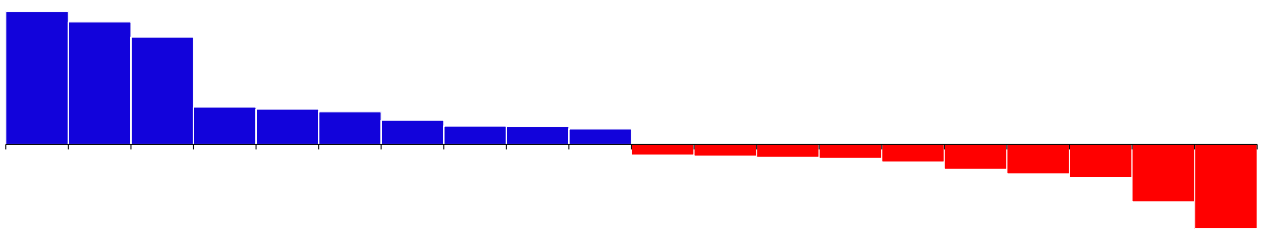
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	0.3	6.0	11.1	1.0	18.1	2.7	93,225
Bảo hiểm	0.1	-1.2	-9.8	-12.7	16.3	1.4	40,998
Bất động sản	0.0	1.1	-3.5	-10.6	13.5	1.4	722,063
CNTT	1.8	5.8	42.5	43.0	23.1	4.4	137,368
Dầu khí	-0.3	6.4	42.7	25.1	42.0	2.5	60,913
Dịch vụ tài chính	0.0	8.3	90.1	79.3	30.3	1.9	178,409
Tiện ích	1.0	0.4	-0.2	-2.2	11.3	2.0	302,532
Du lịch và Giải trí	0.2	-2.6	-10.5	-8.4	n.a	8.8	91,140
Hàng & DV CN	0.5	3.8	21.1	17.0	13.2	1.7	138,259
Hàng CN & Gia dụng	0.5	3.1	-2.6	0.1	10.7	1.8	50,484
Hóa chất	0.0	4.8	34.5	25.4	8.2	1.6	176,055
Ngân hàng	0.3	1.1	20.7	22.0	8.9	1.7	1,759,252
Ô tô và phụ tùng	0.4	3.1	26.1	27.3	13.7	1.1	22,599
Tài nguyên Cơ bản	1.4	5.3	50.7	46.2	28.7	1.5	211,052
Th.phẩm & Đồ uống	-0.8	4.1	-12.5	-16.0	19.3	2.8	435,058
Truyền thông	0.0	4.9	124.3	83.9	27.0	1.5	1,976
Xây dựng và Vật liệu	0.5	-2.1	49.5	21.6	24.6	1.4	117,143
Y tế	0.2	-2.1	10.8	11.5	13.6	2.1	33,774

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	104	-0.2	-0.2	-1.9	-0.8	0.4	-1.2
USD/JPY	145	-0.5	-1.1	-4.1	-1.1	10.9	5.7
USD/CNY	7	0.0	0.4	-1.6	-1.6	4.0	2.8
KRW/USD	1,314	-0.2	0.2	-0.8	-1.0	3.8	0.5
EUR/USD	1	-0.2	0.1	-0.8	-0.3	-0.8	-2.3
USD/VND	24,275	0.1	0.0	-0.4	0.7	2.7	2.4
Dầu Thô	72	0.4	-1.0	-7.2	-19.4	-10.8	-2.2
Xăng	237	16.0	12.3	8.3	-13.1	-3.6	13.9
Khí đốt	2	0.0	-10.3	-19.8	-11.3	-45.7	-63.1
Than	153	1.0	13.4	23.7	-3.5	-62.3	-62.1
Vàng	1,986	0.2	-1.6	2.0	3.8	8.9	11.5
Thép cuộn	4,084	0.0	2.4	3.4	3.7	-1.5	-0.4

Đóng góp vào VN Index



BID	HPG	FPT	CTG	VIC	TCB	MBB	VPB	ACB	FRT	GAS	PLX	ITA	DGC	LPB	PDR	SAB	BCM	VNM	MSN
(1.21%)	(1.64%)	(1.89%)	(0.56%)	(0.45%)	(0.65%)	(0.55%)	(0.26%)	(0.45%)	(2.42%)	(-0.13%)	(-0.56%)	(-4.16%)	(-0.82%)	(-0.93%)	(-2.70%)	(-0.76%)	(-1.08%)	(-0.86%)	(-1.93%)

[Chuyên viên phân tích]
Ngô Diễm
☎ (84-28) 6299 - 7759
✉ diem.ndn@shinhan.com

[Chuyên viên phân tích]
Lê Ngọc
☎ (84-28) 6299 - 8017
✉ ngoc.lh@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1)FLC – Bất động sản: FLC chốt ngày tổ chức ĐHĐCĐ bất thường, nhằm công bố kết quả tái cơ cấu Tập đoàn và kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2024.

2)DCM – Phân bón: DCM phối hợp với Viện Nghiên cứu phát triển lãnh đạo chiến lược (SLEADER) ứng dụng công nghệ Đồng hợp Malik trong xây dựng chiến lược 2024, đạt được những kết quả vượt trên cả kỳ vọng.

3)NLG – Bất động sản: Tập đoàn Khai Sáng vừa mua toàn bộ 197 căn hộ thuộc dự án EHome Southgate do Nam Long phát triển, cho mục đích làm cơ sở nội trú đạt chuẩn dành cho học sinh trường Song ngữ Quốc tế EMASI Plus.

4)HDG – Bất động sản: Hai quỹ thành viên của quỹ Dragon Capital mua vào hàng trăm nghìn cổ phiếu Tập đoàn Hà Đô, nâng sở hữu trên 13%.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va – NVL

NVL – Bất động sản: Nova Hospitality vừa chi hơn 330 tỷ đồng để tăng sở hữu tại Tổng công ty Thủy sản Việt Nam (Seaprodex), doanh nghiệp thủy sản có nhiều sở hữu đất vàng trên cả nước.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	12/11/2023	12/12/2023	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Công nghệ Thông tin	59.8	161	421	263	
2	Hàng cá nhân & Gia dụng	4.4	135	133	127	
3	Truyền thông	-4.8	19	16	17	
4	Y tế	-8.7	14	16	18	
5	Thực phẩm và đồ uống	-11.6	1,526	1,379	1,559	
6	Du lịch và Giải trí	-14.7	99	90	105	
7	Tài nguyên Cơ bản	-18.0	950	1,352	1,649	
8	Bảo hiểm	-20.0	20	16	20	
9	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-21.1	108	116	147	
10	Hóa chất	-22.6	288	379	489	
11	Ô tô và phụ tùng	-27.6	158	155	215	
12	Ngân hàng	-31.7	1,789	1,587	2,322	
13	Bán lẻ	-34.1	371	374	567	
14	Xây dựng và Vật liệu	-35.5	579	583	903	
15	Bất động sản	-35.6	2,845	2,411	3,743	
16	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-43.6	564	478	847	
17	Dầu khí	-46.2	77	77	144	

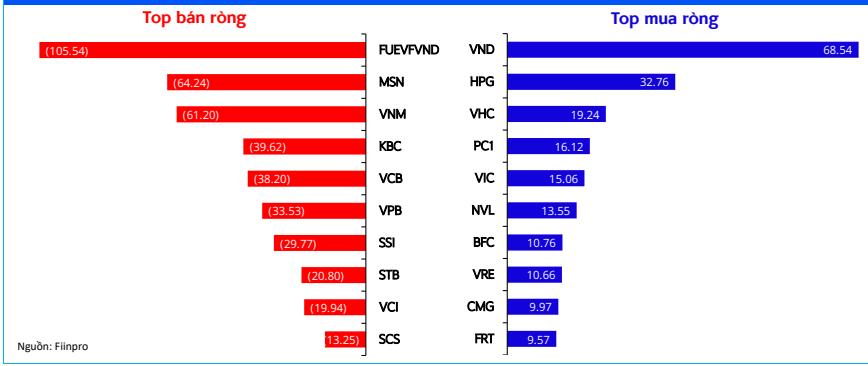
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
FPT	FPT Corp	Công nghệ Thông tin	96,800	1.9	2.1	44.8	77	393.4	
DBC	Tập đoàn DABACO	Thực phẩm và đồ uống	26,150	1.8	1.9	85.5	35	310.1	
PTB	Công ty Cổ phần Phú Tài	Tài nguyên Cơ bản	58,200	1.0	-0.7	38.9	269	49.0	
PC1	Xây lắp điện I	Xây dựng và Vật liệu	28,000	2.8	1.8	59.4	60	80.2	
EIB	Eximbank	Ngân hàng	19,000	0.0	2.4	-3.7	11	250.7	
TCM	Dệt may Thành Công	Hàng cá nhân & Gia dụng	42,050	2.3	1.7	-10.3	88	49.2	
POM	Thép Pomina	Tài nguyên Cơ bản	5,810	7.0	23.9	5.6	191	34.6	
HAG	Hoàng Anh Gia Lai	Thực phẩm và đồ uống	13,100	0.8	10.1	43.0	8	282.2	
ASM	Tập đoàn Sao Mai	Thực phẩm và đồ uống	10,350	1.5	11.9	34.4	30	55.9	
VSC	VICONSHIP	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	30,000	3.3	5.3	8.7	37	47.6	
HAR	BĐS An Dương Thảo Điền	Bất động sản	4,360	6.9	3.3	24.6	267	14.3	
DPM	Đạm Phú Mỹ	Hóa chất	34,100	1.0	1.5	-20.6	15	69.2	
TDM	Nước Thủ Dầu Một	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	41,500	2.7	3.0	12.2	423	8.6	
DLG	Đức Long Gia Lai	Tài nguyên Cơ bản	2,550	2.4	13.3	17.0	95	14.2	
CMG	Tập đoàn CMC	Công nghệ Thông tin	39,000	0.4	2.0	23.0	79	13.2	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
TCM	Dệt may Thành Công	Hàng cá nhân & Gia dụng	42,050.0	2.3	1.7	-10.3	2.2	42.05	
POM	Thép Pomina	Tài nguyên Cơ bản	5,810.0	7.0	23.9	5.6	17.6	5.81	
HAP	Tập đoàn Hapaco	Tài nguyên Cơ bản	5,020.0	0.8	9.6	17.6	7.3	5.02	
KPF	Đầu tư Tài chính Hoàng Minh	Xây dựng và Vật liệu	5,470.0	6.8	7.0	-54.8	6.4	5.47	
HAR	BĐS An Dương Thảo Điền	Bất động sản	4,360.0	6.9	3.3	24.6	5.3	4.36	
DLG	Đức Long Gia Lai	Tài nguyên Cơ bản	2,550.0	2.4	13.3	17.0	9.3	2.55	
HSL	Thực phẩm Hồng Hà	Thực phẩm và đồ uống	9,650.0	2.7	0.5	120.8	2.1	9.65	
SJD	Thủy điện Cần Đơn	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	15,050.0	0.7	1.0	1.0	0.8	15.05	
AAT	Tiên Sơn Thanh Hóa	Hàng cá nhân & Gia dụng	5,100.0	1.8	2.0	14.1	1.9	5.10	
PTB	Công ty Cổ phần Phú Tài	Tài nguyên Cơ bản	58,200.0	1.0	-0.7	38.9	-0.3	58.20	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
12/12/2023	1,043.8	1,350.7	-306.9
12/11/2023	1,133.5	1,562.8	-429.3
12/8/2023	1,170.3	1,622.1	-451.7
12/7/2023	1,509.0	2,325.1	-816.1
12/6/2023	1,267.6	1,816.3	-548.6
12/5/2023	566.4	2,124.2	-1,557.8
12/4/2023	877.4	1,457.2	-579.8
12/1/2023	632.1	940.2	-308.1
11/30/2023	1,179.5	1,565.0	-385.5
11/29/2023	970.3	1,072.0	-101.8
11/28/2023	891.1	843.7	47.4
11/27/2023	633.2	592.1	41.0
11/24/2023	1,281.1	873.9	407.2
11/23/2023	921.6	1,370.9	-449.3
11/22/2023	835.9	1,580.2	-744.3
11/21/2023	829.0	1,412.0	-583.0

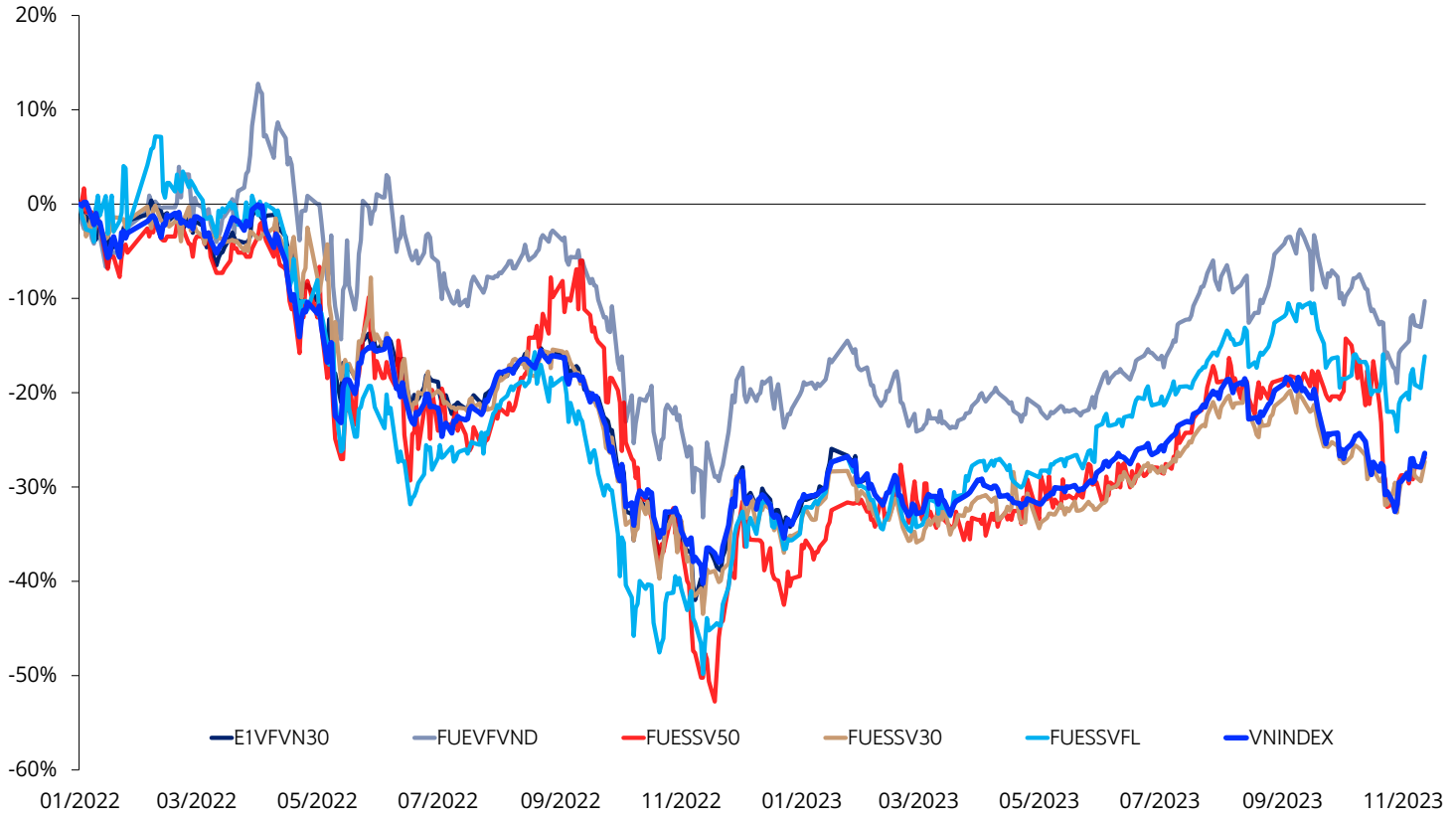
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	19,300	0.1%	1.3%	11.4%	297,100	5.7	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	17,180	1.1%	2.3%	22.3%	4,000	0.1	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	18,330	0.2%	1.7%	27.7%	208,600	3.8	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	25,570	0.3%	2.6%	14.2%	5,033,900	128.3	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	15,150	0.2%	1.1%	17.0%	52,000	0.8	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	13,860	0.5%	1.1%	11.1%	15,300	0.2	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	13,310	1.6%	0.5%	11.7%	12,100	0.2	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	8,010	-5.1%	-2.3%	10.9%	500	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	7,370	0.5%	0.5%	10.8%	1,400	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	10,680	-0.3%	0.8%	31.9%	4,000	0.0	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	10,490	0.9%	1.5%	24.6%	100	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	10,780	0.4%	2.2%	n.a	100	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	12,780	-0.3%	0.9%	n.a	4,100	0.1	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	306.7	0.0	6.0	8.4	23.1	1.0	2.44	1.5	10.5	61.1
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	FUESSV50	6.4	0.0	0.3	14.5	42.3	1.0	2.26	1.6	11.6	47.9
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	109.1	-51.0	-73.4	26.4	31.8	0.9	2.17	1.3	8.6	81.4
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	732.2	-10.9	-52.3	13.0	27.0	1.0	2.48	1.6	10.0	82.3
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	n.a	0.0	0.0	14.0	25.3	0.9	2.18	1.5	11.6	42.9
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	4.9	0.1	0.9	8.8	29.1	0.9	2.38	1.6	10.8	60.2
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	0.0	-0.3	8.7	23.6	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	0.0	0.0	9.3	25.1	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	22.0	-2.4	-0.6	8.1	33.4	0.9	2.44	1.6	10.8	60.1
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	8.3	0.9	3.3	28.7	34.9	1.2	1.83	1.5	16.0	45.0
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	12.0	0.0	0.0	23.6	23.7	1.0	2.30	1.3	8.4	66.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	1.6	2.1	n.a	n.a	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPT Fund	5/25/2023	VNX50	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	-0.3	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To
Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.